

Bản án số: 23/2021/HS-ST

Ngày: 26-3-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Anh Khoa  
*Thẩm phán:* Ông Võ Đình Phương  
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Chu Văn Loan  
Ông Nguyễn Xuân Hà  
Ông Võ Bình Tân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Nguyên Châu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa:** Ông Trương Quang Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 189/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2021/HSST-QĐ ngày 04/3/2021 đối với bị cáo:

**Lại Hoàng S** (tên gọi khác: Bi, Út), sinh năm: 1986, tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn TD 2, xã NP, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở trước khi bị bắt: Thôn NX 1, xã VP, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 05/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lại D (1958) và bà Phạm Thị S (1962); có vợ là Võ Thị Kim D (1987), đã ly hôn; có 01 con sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/8/2019, có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo Lại Hoàng S:* Ông Ngô Minh T - Luật sư Văn phòng Luật sư Minh T và Cộng sự, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Ông **Nguyễn Văn Q** (tên gọi khác: Chó), sinh năm: 1985; nơi cư trú: Thôn XP 2, xã ST, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Lại Thị Kim H**, sinh năm: 1983; nơi cư trú: Thôn XP 2, xã ST, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:*

1. Ông **Lê Phúc T** (tên gọi khác: Bảy T), sinh năm: 1980; nơi cư trú: Thôn XP 2, xã ST, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; Có mặt tại phiên tòa.
2. Ông **Nguyễn Văn Q1**, sinh năm: 1994; nơi cư trú: Thôn XP 2, xã ST, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; Có mặt tại phiên tòa.
3. Ông **Lê Phúc Th** (tên gọi khác: Năm Th), sinh năm: 1973; nơi cư trú: Thôn XP 2, xã ST, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; Vắng mặt tại phiên tòa.
4. Bà **Trần Thị B**, sinh năm: 1939; nơi cư trú: Thôn XP 2, xã ST, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; Vắng mặt tại phiên tòa.
5. Bà **Bùi Thị P**, sinh năm: 1963; nơi cư trú: Thôn XP 2, xã ST, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; Có mặt tại phiên tòa.
6. Bà **Lâm Thị Ngọc P** (tên gọi khác: L), sinh năm: 1970; nơi cư trú: Thôn XP 2, xã ST, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.
7. Ông **Nguyễn Văn Tr**, sinh năm: 1963; nơi cư trú: Thôn XP 2, xã ST, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; Vắng mặt tại phiên tòa.
8. Bà **Lê Thị H** (tên gọi khác: B), sinh năm: 1993; nơi cư trú: Thôn VP, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; Có mặt tại phiên tòa.
9. Ông **Nguyễn Văn T** (tên gọi khác: C), sinh năm: 1988; nơi cư trú: Thôn XP 2, xã ST, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 20 giờ 00 ngày 20/6/2019, Lại Hoàng S (Bi, Út) đến nhà chị ruột là Lại Thị Kim H ở thôn XP 2, ST, D chơi thì gặp Lê Phúc T (là chồng của H). Sau đó T rủ S đi uống cà phê nhưng quán đóng cửa, T chở S đến nhà bà Trần Thị B ở cùng thôn để chơi đánh bài, nhưng S không chơi nên điều khiển xe về lại nhà chị H. Trong lúc đánh bài T và Nguyễn Văn Q xảy ra mâu thuẫn đánh nhau nhưng được mọi người can ngăn. Sau đó, Q về nhà lấy 01 cây móc tự chế dài 113cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại đi tìm đánh T. Lúc này, T nghỉ đánh bài và đi về nhà. Khi đến ngã ba đường liên thôn XP 2-XP 1 thì Q thấy anh T nên chạy đến đuổi chém anh T nhưng không trúng. S ở trong nhà H nghe tiếng la của T thì S nhặt 01 đoạn cây gỗ dài 225cm (hình khối, cạnh vuông, có nhiều đinh rỉ sét) bên đường chạy đến chỗ T đang bị Q đuổi chạy vấp ngã. Q cầm móc nhào đến chém T nhưng S kịp thời chạy đến đưa cây gỗ ra đỡ, Q chém trúng cây gỗ làm cây gỗ văng ra khỏi tay S. Sau đó, S lao đến giằng co và giật được cây móc của Q. Nguyễn Văn Q1 (em ruột Q) đang ở trong nhà nghe đánh nhau thì chạy đến ôm S từ phía sau nhưng S vùng thoát, xoay người đối diện với Q1 dùng hai tay cầm móc chém 01 nhát theo hướng từ dưới lên, từ trái sang phải về phía Q1 nhưng không trúng, S tiếp tục chém ngược lại 01 nhát từ phải sang trái thì Q1 né tránh nên lưỡi móc trúng vào vùng đầu của Q đang đứng cạnh làm Q gục ngã. Sau khi chém trúng Q, S cầm móc vút vào bụi chuối trước nhà H. Còn

Q được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa. Đến ngày 08/7/2019, Q xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 207/TgT ngày 24/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận thương tích của Nguyễn Văn Q xác định: 01 sẹo lớn, tỷ lệ thương tật 10%; gãy xương mũi, tỷ lệ thương tật 09%; khuyết sọ đáy phập phồng đường kính 09cm, tỷ lệ thương tật 35%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 47%.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 cây móc tự chế dài 113cm cán gỗ lưỡi bằng kim loại, 01 đoạn gỗ vuông dài 225cm, 01 áo thun ngắn tay dính màu nâu đỏ.

Tại bản Cáo trạng số 155/CT-VKSKH-P1 ngày 18 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Lại Hoàng S về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên Cáo trạng số 155/CT-VKSKH-P1 ngày 18 tháng 11 năm 2020 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt Lại Hoàng S từ 07 năm đến 09 năm tù; về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: đề nghị công nhận sự thỏa thuận giữa bị hại Nguyễn Văn Q với bị cáo Lại Hoàng S về số tiền bồi thường thiệt hại là 100.000.000 đồng; về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy 01 cây móc tự chế dài 113cm cán gỗ lưỡi bằng kim loại, 01 đoạn gỗ vuông dài 225cm, 01 áo thun ngắn tay dính màu nâu đỏ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30 tháng 12 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Lại Hoàng S trình bày: thống nhất về tội danh nhưng đề nghị xem xét lại về việc truy tố bị cáo có hành vi côn đồ của bị cáo; áp dụng thêm tình tiết bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo theo Khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, e, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Lại Hoàng S đồng ý với bào chữa của luật sư, không có ý kiến bổ sung.

- Bị hại anh Nguyễn Văn Q trình bày: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức hình phạt đối với bị cáo theo quy định của pháp luật; về trách nhiệm dân sự: đã nhận của gia đình bị cáo 5.000.000 đồng chi phí thuốc men; yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 95.000.000 đồng bao gồm: tiền viện phí, chi phí phẫu thuật, tiền thuốc điều trị tại nhà 20.000.000đồng; tiền công lao động những ngày nghỉ làm: 20.000.000đồng; chi phí lắp sọ não vào sau phẫu thuật: 60.000.000đồng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lại Thị Kim H: bị cáo tác động và chị đã bồi thường cho bị hại 5.000.000 đồng, chị không có yêu cầu về dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người làm chứng các ông/bà Lê Phúc Th, Trần Thị B, Lâm Thị Ngọc P, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lại Hoàng S đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận cáo trạng số 155/CT-VKSKH-P1 ngày 18 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Lại Hoàng S về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Sự việc bắt đầu từ mâu thuẫn giữa anh T (anh rể của bị cáo) và anh Q. Anh Q dùng cây móc đuôi chém anh T nên mục đích ban đầu của bị cáo là đuổi theo để cản ngăn việc anh Q đánh anh Tr. Sau khi cản được nhát chém của anh Q vào người anh T, bị cáo giằng cò lấy được cây móc từ tay anh Q. Anh Q1 (em ruột của anh Q) đã ôm bị cáo nhằm can ngăn để các bên không tiếp tục đánh nhau. Lúc này, anh Q trên tay không còn hung khí, đồng thời cũng đã dừng việc tấn công anh T. Anh Q, anh Q1 không mâu thuẫn với bị cáo và cũng không tấn công bị cáo, lẽ ra bị cáo phải chọn cách xử lý phù hợp, đúng pháp luật, tuy nhiên, bị cáo S đã không dừng lại mà dùng móc chém anh Q1 1 nhát, anh Q1 né được, ngay lúc đó, bị cáo lại tiếp tục lật phần lưỡi móc và chém ngược lại từ phải sang trái trúng vào đầu anh Q. Như vậy, bị cáo biết hành vi của mình là nguy hiểm, có thể gây thương tích hoặc gây thiệt hại cho tính mạng của người khác nhưng vẫn thực hiện. Thực tế anh Q bị chém trúng phần đầu với thương tích là 47%.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Lại Hoàng S là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, có tính chất côn đồ, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của con người là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự tại địa phương. Việc bị hại không chết là do may mắn vì được đưa đi cấp cứu kịp thời. Do vậy, cần xử phạt bị cáo Lại Hoàng S mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng trừng trị, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa, răn đe chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại 5.000.000 đồng,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Luật sư bào chữa đề nghị áp dụng điểm b, e, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Hội đồng xét xử nhận thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên đại diện Viện kiểm sát và Luật sư bào chữa đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí tiền viện phí, chi phí phẫu thuật, tiền thuốc điều trị tại nhà 20.000.000 đồng, tiền công lao động những ngày nghỉ làm 20.000.000 đồng, chi phí lắp sọ não vào sau phẫu thuật 60.000.000 đồng nhưng thực tế người bị hại chưa nhận được khoản tiền này, nên chỉ áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo khi lượng hình. Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 BLHS thì như nhận định tại đoạn 2 mục [3] của bản án thì anh Q đã dừng việc tấn công, anh Q1 đã can ngăn bị cáo nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do đó không thỏa mãn qui định này.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại Nguyễn Văn Q yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền viện phí, chi phí phẫu thuật, tiền thuốc điều trị tại nhà 20.000.000đồng; tiền công lao động những ngày nghỉ làm: 20.000.000đồng; chi phí lắp sọ não vào sau phẫu thuật: 60.000.000đồng, tổng cộng là 100.000.000 đồng. Bị cáo đã tác động với chị ruột là bà Lại Thị Kim H bồi thường cho bị hại tiền thuốc men là 5.000.000 đồng. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có tranh chấp hoặc yêu cầu gì về khoản tiền bồi thường này nên Hội đồng xét xử không xét. Tại phiên tòa, bị cáo Lại Hoàng S và bị hại Nguyễn Văn Q thỏa thuận bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 95.000.000 đồng. Xét thấy, đây là sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và bị hại không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy 01 cây dao mác tự chế dài 113cm cán gỗ lưỡi bằng kim loại, 01 đoạn gỗ vuông dài 225cm, 01 áo thun ngắn tay dính màu nâu đỏ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30 tháng 12 năm 2020 giữa Cơ quan

cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

[8] Về án phí: bị cáo Lại Hoàng S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về số tiền bồi thường thiệt hại theo quy định tại các Điều 23, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

- Xử phạt: bị cáo Lại Hoàng S 09 (chín) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 8 năm 2019.

2/ Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Lại Hoàng S và ông Nguyễn Văn Q về việc bị cáo Lại Hoàng S phải tiếp tục bồi thường cho ông Nguyễn Văn Q số tiền 95.000.000 (chín mươi lăm triệu) đồng.

Quy định: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo Lại Hoàng S chậm thực hiện nghĩa vụ về bồi thường thiệt hại thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại các Điều 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy hủy 01 cây dao mác tự chế dài 113cm cán gỗ lưỡi bằng kim loại, 01 đoạn gỗ vuông dài 225cm, 01 áo thun ngắn tay dính màu nâu đỏ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30 tháng 12 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

4/ Về án phí: căn cứ các Điều 23, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lại Hoàng S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về bồi thường thiệt hại.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lại Hoàng S, bị hại Nguyễn Văn Q, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lại Thị Kim H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***

- Vụ GDKT I –TANDTC;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Khánh Hòa;
- TTG CA tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THA dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- NTGTT;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Trần Anh Khoa**